

CÔNG TY TNHH XÂY DỰNG TTPCONS HÀ NỘI
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH XÂY DỰNG TTPCONS HÀ NỘI

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: HANOI TTPCONS CONSTRUCTION
COMPANY LIMITED

Tên công ty viết tắt: HANOI TTPCONS CTC CO.,LTD

2. Mã số doanh nghiệp: 0110765428

3. Ngày thành lập: 27/06/2024

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Liên kè B-TT5-2 và B-TT5-3, Khu nhà ở Him Lam Vạn Phúc, Phường Vạn Phúc,
Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0988963896

Fax:

Email: khacnhat.nguyen2401@gmail.com Website:
om

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển Chi tiết: Cho thuê máy móc và thiết bị xây dựng và kỹ thuật dân dụng không kèm người điều khiển: Xe cần trục, cần trục; xe nâng hạ hàng; máy nén khí, máy phát điện; cần trục tháp dàn giáo, bệ, không phải lắp ghép hoặc tháo dỡ. Cho thuê máy móc và thiết bị văn phòng không kèm người điều khiển; Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác chưa phân vào đâu được sử dụng như hàng hóa trong kinh doanh. Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển chưa được phân vào đâu	7730
2.	Vệ sinh công nghiệp và các công trình chuyên biệt	8129
3.	Dịch vụ chăm sóc và duy trì cảnh quan	8130
4.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Quản lý vận hành nhà chung cư Ủy thác và nhận ủy thác xuất khẩu, nhập khẩu hàng hóa; Đại diện cho thương nhân; Xuất khẩu, nhập khẩu hàng hoá;	8299
5.	Xây dựng nhà để ở	4101(Chính)

6.	Xây dựng nhà không để ở Chi tiết: Xây dựng tất cả các loại nhà không để ở như: Nhà xưởng phục vụ sản xuất công nghiệp, ví dụ: nhà máy, xưởng lắp ráp... Bệnh viện, trường học, nhà làm việc. Khách sạn, cửa hàng, nhà hàng, trung tâm thương mại. Nhà ga hàng không. Khu thể thao trong nhà. Bãi đỗ xe, bao gồm cả bãi đỗ xe ngầm. Kho chứa hàng. Nhà phục vụ mục đích tôn giáo, tín ngưỡng. Lắp ráp và ghép các cấu kiện xây dựng đúc sẵn tại hiện trường xây dựng. Phục hồi lại các di tích và các công trình lịch sử; Thi công tu bổ di tích	4102
7.	Xây dựng công trình đường sắt	4211
8.	Xây dựng công trình đường bộ	4212
9.	Xây dựng công trình điện	4221
10.	Xây dựng công trình cấp, thoát nước	4222
11.	Xây dựng công trình viễn thông, thông tin liên lạc	4223
12.	Xây dựng công trình công ích khác	4229
13.	Xây dựng công trình thủy	4291
14.	Xây dựng công trình khai khoáng	4292
15.	Xây dựng công trình chế biến, chế tạo	4293
16.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	4299
17.	Phá dỡ (Không bao gồm hoạt động nổ mìn, dò mìn và các loại tương tự (bao gồm cả việc cho nổ) tại mặt bằng xây dựng.)	4311
18.	Chuẩn bị mặt bằng (Không bao gồm hoạt động nổ mìn, dò mìn và các loại tương tự (bao gồm cả việc cho nổ) tại mặt bằng xây dựng.)	4312
19.	Lắp đặt hệ thống điện Chi tiết: Hoạt động lắp đặt hệ thống điện cho công trình nhà và công trình kỹ thuật dân dụng. Cụ thể: Dây dẫn và thiết bị điện, Đường dây thông tin liên lạc, Mạng máy tính và dây cáp truyền hình, bao gồm cả cáp quang học, Đèn vệ tinh, Hệ thống chiếu sáng, Chuông báo cháy, Hệ thống báo động chống trộm, Tín hiệu điện và đèn trên đường phố, Đèn trên đường băng sân bay.	4321
20.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí	4322
21.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác	4329
22.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330

23.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác Chi tiết: Hoạt động xây dựng chuyên biệt sử dụng trong tất cả các kết cấu công trình nhưng yêu cầu phải có kỹ năng riêng chuyên sâu hoặc phải có thiết bị chuyên môn hóa như: Xây dựng nền móng, bao gồm cả ép cọc; Các công việc về chống ẩm và chống thấm nước; Chống ẩm các toà nhà; Đào giếng (trong ngành khai thác mỏ); Lắp dựng các kết cấu thép không thể sản xuất nguyên khối; uốn thép; Xây gạch và đặt đá; Lợp mái các công trình nhà để ở; Lắp dựng và dỡ bỏ cốp pha, giàn giáo, loại trừ hoạt động thuê cốp pha, giàn giáo; Lắp dựng ống khói và lò sấy công nghiệp; Các công việc đòi hỏi chuyên môn cần thiết như kỹ năng treo và sử dụng các thiết bị liên quan, ví dụ làm việc ở tầng cao trên các công trình cao. Các công việc dưới bề mặt; Xây dựng bề bơi ngoài trời; Rửa bằng hơi nước, phun cát và các hoạt động tương tự cho mặt ngoài công trình nhà; Thuê cần trục có người điều khiển.	4390
24.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa Chi tiết: Đại lý thương mại ; Môi giới thương mại (Không bao gồm hoạt động đấu giá tài sản theo quy định của Luật đấu giá tài sản)	4610
25.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình	4649
26.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác	4659
27.	Bán buôn kim loại và quặng kim loại Chi tiết: Bán buôn sắt, thép Bán buôn sắt thép dạng nguyên sinh và bán thành phẩm: phôi thép, thỏi, thanh, tấm, lá, dải, sắt thép dạng hình (chữ T, chữ L...). (Không bao gồm kinh doanh Bán buôn vàng, bạc và kim loại quý khác)	4662

28.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng Chi tiết: Bán buôn tre, nứa, gỗ cây và gỗ chế biến; Bán buôn xi măng; Bán buôn gạch xây, ngói, đá, cát, sỏi; Bán buôn kính xây dựng, tấm phủ sàn bằng nhựa cứng hoặc linoleum; đá nhân tạo vật liệu lấy sáng bằng nhựa hoặc linoleum; tấm lợp polycarbonate; tấm nhựa lấy sáng; fomex, mica, alu, pvc, gỗ nhựa, composite, nhựa Poly, tấm nhựa poly, nhựa lấy sáng composite, tấm ốp nhôm nhựa Alu hạt nhựa, nhựa PVC, đá nhân tạo; Bán buôn: giàn giáo bằng gỗ, sắt; phụ kiện giàn giáo, cốp pha bằng gỗ, sắt. Bán buôn sơn, véc ni sơn gỗ, sơn sắt thép; Bán buôn bột bả, sơn tường, trần nhà, bột chống thấm, hóa chất chống thấm, bột màu, vécni; Bán buôn: Polyme, bao gồm polyme tổng hợp từ etylen, propylen,. Bán buôn vật tư, sản phẩm decor mọi chất liệu... Bán buôn gạch ốp lát và thiết bị vệ sinh bình đun nước nóng dùng điện, loại lắp đặt trong xây dựng ; Bán buôn tấm cách nhiệt, cách âm, vật liệu cách nhiệt, vật liệu cách âm vật liệu chống ồn, vật liệu tiêu âm, vật liệu phòng cháy. Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng; bán buôn vật tư thiết bị chống thấm	4663
29.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu	4669
30.	Bán buôn tổng hợp (Không bao gồm hoạt động đấu giá theo quy định của Luật đấu giá tài sản)	4690
31.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh	4752
32.	Vận tải hành khách đường bộ khác Chi tiết: Kinh doanh vận tải hành khách theo hợp đồng; Kinh doanh vận tải khách du lịch bằng xe ô tô;	4932
33.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ Chi tiết Kinh doanh vận tải hàng hóa bằng xe ô tô	4933
34.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa (Không bao gồm kinh doanh bất động sản)	5210
35.	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê Chi tiết: Kinh doanh bất động sản; (Đối với các ngành nghề kinh doanh có điều kiện, Doanh nghiệp chỉ kinh doanh khi có đủ điều kiện theo quy định của pháp luật)	6810

36.	Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất Chi tiết: Dịch vụ môi giới bất động sản; (Không bao gồm hoạt động đấu giá theo quy định của Luật đấu giá tài sản)	6820
-----	--	------

37.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan Chi tiết: Tư vấn lập thiết kế quy hoạch xây dựng Thiết kế kiến trúc cảnh quan, thiết kế nội thất, đánh giá kiến trúc công trình, thẩm tra thiết kế kiến trúc. Tư vấn thiết kế, tư vấn thẩm định, tư vấn giám sát về phòng cháy và chữa cháy (Khảo sát xây dựng, bao gồm: Khảo sát địa hình; Khảo sát địa chất công trình; Thiết kế xây dựng, bao gồm: Thiết kế kết cấu công trình; Thiết kế cơ - điện công trình; Thiết kế cấp - thoát nước công trình; Thiết kế xây dựng công trình khai thác mỏ; Thiết kế xây dựng công trình giao thông, gồm: Đường bộ, đường sắt, Cầu – hầm, đường thủy nội địa – Hàng hải; Thiết kế xây dựng công trình hạ tầng kỹ thuật, gồm: Cấp nước - Thoát nước, Xử lý chất thải rắn; Thiết kế xây dựng công trình phục vụ nông nghiệp và phát triển nông thôn (thủy lợi, đê điều) Giám sát thi công xây dựng, bao gồm: Giám sát công tác xây dựng công trình dân dụng - công nghiệp và hạ tầng kỹ thuật; Giám sát công tác xây dựng công trình giao thông; Giám sát công tác xây dựng công trình phục vụ nông nghiệp và phát triển nông thôn (thủy lợi, đê điều); Giám sát công tác lắp đặt thiết bị vào công trình; Thiết kế, thẩm tra thiết kế xây dựng, bao gồm: Thiết kế, thẩm tra thiết kế xây dựng công trình dân dụng; Thiết kế, thẩm tra thiết kế xây dựng công trình nhà công nghiệp; Thiết kế, thẩm tra thiết kế xây dựng công trình công nghiệp khai thác mỏ và chế biến khoáng sản; Thiết kế, thẩm tra thiết kế xây dựng công trình công nghiệp năng lượng, gồm: Nhiệt điện, điện địa nhiệt; Thủy điện; Điện gió, điện mặt trời, điện thủy triều; Điện sinh khối, điện rác, điện khí biogas; Đường dây và trạm biến áp. Thiết kế, thẩm tra thiết kế xây dựng công trình phục vụ nông nghiệp và phát triển nông thôn (thủy lợi, đê điều). Thiết kế, thẩm tra thiết kế xây dựng công trình hạ tầng kỹ thuật: Cấp nước, thoát nước. Xử lý chất thải; Thiết kế, thẩm tra thiết kế xây dựng chuyên biệt (cọc; gia cố, xử lý nền móng, kết cấu công trình; kết cấu ứng suất trước; kết cấu bao che, mặt dựng công trình;...) Tư vấn giám sát thi công xây dựng công trình, bao gồm: Tư vấn giám sát công tác xây dựng công trình dân dụng; Tư vấn giám sát công tác xây dựng công trình công nghiệp; Tư vấn giám sát công tác xây dựng công trình giao thông; Tư vấn giám sát công tác xây dựng công trình phục vụ nông nghiệp và phát triển nông thôn; Tư vấn giám sát công tác xây dựng công trình hạ tầng kỹ thuật; Tư vấn giám sát lắp đặt thiết bị vào công trình. Quản lý chi phí đầu tư xây dựng. (Chỉ hoạt động khi nhà nước cho phép)	7110
-----	---	------

38.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng Chi tiết: Thiết kế thời trang liên quan đến dệt, trang phục, giày, đồ trang sức, đồ đạc và trang trí nội thất khác, hàng hóa thời trang khác cũng như đồ dùng cá nhân và gia đình khác; Hoạt động trang trí nội thất;	7410
39.	Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Tư vấn chuyên gia công nghệ phòng cháy và chữa cháy; huấn luyện, hướng dẫn về nghiệp vụ phòng cháy và chữa cháy	7490
40.	Cho thuê xe có động cơ Chi tiết: Cho thuê xe ô tô	7710

6. **Vốn điều lệ:** 1.000.000.000 VNĐ

7. **Danh sách thành viên góp vốn:**

STT	Tên thành viên	Quốc tịch	Địa chỉ liên lạc đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Giá trị vốn góp (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số Giấy tờ pháp lý của cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Giấy tờ pháp lý của tổ chức	Ghi chú
1	NGUYỄN NGỌC LƯƠNG	Việt Nam	Thôn Trung Sơn, Xã Sơn Thành, Huyện Nho quan, Tỉnh Ninh Bình, Việt Nam	200.000.000	20,000	037094002655	
2	NGUYỄN KHẮC NHẤT	Việt Nam	Thôn Trịnh Xuyên, Xã Nghĩa An, Huyện Ninh Giang, Tỉnh Hải Dương, Việt Nam	300.000.000	30,000	030090004852	
3	NGUYỄN HOÀNG QUY	Việt Nam	Thôn Hòa Hiệp, Xã Xuân Thịnh, Thị xã Sông Cầu, Tỉnh Phú Yên, Việt Nam	500.000.000	50,000	054094010619	

8. **Người đại diện theo pháp luật:**

* Họ và tên: NGUYỄN KHẮC NHẬT

Giới tính: Nam

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 24/01/1990

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: Thẻ căn cước công dân

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 030090004852

Ngày cấp: 19/07/2022

Nơi cấp: Cục Cảnh Sát Quản Lý Hành Chính về Trật
Tự Xã Hội

Địa chỉ thường trú: Thôn Trinh Xuyên, Xã Nghĩa An, Huyện Ninh Giang, Tỉnh Hải
Dương, Việt Nam

Địa chỉ liên lạc: Thôn Trinh Xuyên, Xã Nghĩa An, Huyện Ninh Giang, Tỉnh Hải Dương,
Việt Nam

9. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội